

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH P

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 73/2023/HS-PT
Ngày 12 tháng 9 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Vũ.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thùy Hương
Bà Lê Thị Thu Huyền

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Quân - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên toà: Bà Trương Thị Kim Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P, đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 97/2023/TLPT-HS ngày 25/8/2023. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2023/HSST ngày 14/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh P.

Bị cáo kháng cáo: **Nguyễn Văn T**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 18/12/1991; Nơi cư trú: Khu 3, xã BT, huyện PN, tỉnh P; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Văn N sinh năm 1960; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị C sinh năm 1963; Vợ: Nguyễn Thị Hồng D sinh năm 1993; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2020;

Tiền án: Có 01 tiền án

- Tại Bản án HSST số 55 ngày 25/5/2021, Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh P xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Lần phạm tội này của bị cáo đang trong thời gian thử thách;

Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 26/3/2018, Công an huyện ĐH xử phạt 1.500.000đ về hành vi “Đánh bạc trái phép”. Ngày 30/3/2018, đã nộp phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/3/2023 đến ngày 04/4/2023 được hủy bỏ tạm giữ. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã BT, huyện PN, tỉnh P (Bị cáo vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 20 phút ngày 29/3/2023, tại đồi cây lâm nghiệp thuộc khu 13, xã NQ, huyện ĐH, tổ công tác thuộc Công an huyện ĐH phát hiện một nhóm các đối tượng đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi xóc đĩa, thắng thua bằng tiền. Khi tổ công tác tiến hành bắt giữ thì 06 đối tượng bỏ chạy. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với 03 đối tượng còn lại là: Nguyễn Văn B sinh năm 1988 ở khu 2, xã NQ; Trần Ngọc T1 sinh năm 1982 ở khu 8, xã YK, huyện ĐH và Nguyễn Văn T sinh năm 1991 ở khu 3, xã BT, huyện PN, tỉnh P. Quá trình lập biên bản thu giữ tại vị trí đánh bạc 01 bát sứ; 01 đĩa sứ; 04 quân vị hình tròn bằng mảnh giấy của vỏ bao thuốc lá có đặc điểm một mặt màu trắng, một mặt màu vàng; 01 bao tải xác rắn cùng tổng số tiền 5.900.000đ gồm: 2.800.000đ thu tại vị trí đánh bạc; 2.000.000đ thu trên tay B, 600.000đ thu trên tay T và 500.000đ thu trên tay T1. Khi Công an huyện ĐH đang lập biên bản đối với 03 đối tượng trên thì 02 đối tượng khác là Nguyễn Đức H sinh năm 1987 ở khu 4, xã NQ và Nguyễn Văn L sinh năm 1986 ở khu 13, xã NQ đến đầu thú, khai nhận vừa tham gia đánh bạc cùng. Hưng tự nguyện giao nộp 3.700.000đ, L tự nguyện giao nộp 1.135.000đ và khai đây là tiền sử dụng đánh bạc.

Tại Cơ quan điều tra, cả 05 đối tượng đều thừa nhận hành vi đánh bạc của mình đồng thời khai nhận tham gia đánh bạc còn có 04 đối tượng khác là La Quang H2 sinh năm 1993 ở khu 13, xã NQ; Đinh Văn C sinh năm 1998 ở khu 2, xã NQ; Vũ Tuấn N sinh năm 1993 ở khu 4, xã NQ và Vũ Đức H3 sinh năm 1989 ở khu 5, xã NQ. Sau đó, ngày 30/3/2023 lần lượt các đối tượng La Quang H2, Đinh Văn C, Vũ Tuấn N đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện ĐH đầu thú, thừa nhận việc tham gia đánh bạc cùng 05 đối tượng trên. Ngày 31/3/2023 sau khi được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện ĐH triệu tập đến làm việc thì Vũ Đức H3 cũng đã thừa nhận việc tham gia đánh bạc cùng 05 đối tượng nêu trên.

Xét thấy, hành vi đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện ĐH đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với 09 đối tượng nêu trên về tội Đánh bạc, tiến hành điều tra làm rõ nội dung vụ án như sau:

Trưa ngày 29/3/2023, Nguyễn Văn L mời Nguyễn Văn T, Trần Ngọc T1 là anh em họ trong gia đình cùng Nguyễn Văn B, Nguyễn Đức H, Đinh Văn C, Vũ Tuấn N, La Quang H2, Vũ Đức H3 là người ở cùng xã đến nhà L ở khu 13, xã NQ ăn cơm, uống rượu. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm, uống rượu xong, T rủ 08 người còn lại chơi đánh bạc dưới hình thức chơi xóc đĩa, thắng thua bằng tiền. Tất cả đồng ý. T dùng 01 chiếc kéo để ở bàn bếp cắt vỏ bao thuốc lá Thăng Long thành 04 quân vị hình tròn, lấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ có sẵn trong bếp nhà L rồi cùng L, B, H3, T1 đi đến đồi cây lâm nghiệp cách nhà L khoảng 500m để đánh bạc. Khi đi, L cầm theo 01 bao tải xác rắn có sẵn ở nhà. H, N, C, H2 không đi cùng mà tiếp tục ở nhà L uống nước.

Đến nơi, L trải bao tải xác rắn ra nền đất rồi cùng T, B, H3 ngồi xuống xung quanh để đánh bạc. Riêng T1 do không có tiền nên chỉ đứng xem. Các đối tượng thống nhất hình thức đánh bạc như sau: Người cầm cái sẽ cho 04 quân vị vào bát, úp lên đĩa rồi xóc, người chơi đặt tiền theo cửa chẵn lẻ tùy ý. Khi người cầm cái mở bát ra sẽ nhìn màu của 04 quân vị hướng lên trên, chẵn là có 02 hoặc cả 04 quân vị cùng màu, lẻ là có 03 quân vị cùng màu và 01 quân vị còn lại khác màu. Người chơi đặt cược tiền ở cửa chẵn hoặc lẻ, nếu thắng sẽ được người cầm cái trả bằng số tiền đã đặt, nếu thua sẽ mất hết số tiền đã đặt cho người cầm cái, mức đặt tiền thấp nhất là 50.000 đồng. T là người xóc cái cho mọi người chơi.

04 đối tượng bắt đầu đánh bạc từ khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày. Đến khoảng 15 giờ 35 phút thì H và N đến tham gia đánh bạc. H thay T xóc cái. Sau đó khoảng 20 phút thì C và H2 cũng đến và tham gia đánh bạc cùng. Do trước đó được T là em vợ cho 500.000đ nên khoảng 10 phút sau T1 cũng ngồi xuống chơi đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến 16 giờ 20 phút cùng ngày thì bị Công an huyện ĐH phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang như đã nêu trên.

Về số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc, Cơ quan điều tra làm rõ: Nguyễn Văn T mang theo 2.000.000đ, cho Trần Ngọc T1 500.000đ, còn 1.500.000đ sử dụng đánh bạc; Nguyễn Văn B đem theo 700.000đ, vay thêm của Nguyễn Đức H 2.000.000đ, sử dụng tổng số 2.700.000đ đánh bạc; Đinh Văn C sử dụng 1.700.000đ; Nguyễn Văn L sử dụng 1.435.000đ; Nguyễn Đức H sử dụng 1.100.000đ; Vũ Đức H3 sử dụng 1.100.000đ; Vũ Tuấn N sử dụng 500.000đ; Trần Ngọc T1 sử dụng 500.000đ; La Quang H2 sử dụng 200.000đ. Như vậy, tổng số tiền các bị can sử dụng đánh bạc là 10.735.000đ. Cơ quan điều tra đã thu giữ toàn bộ số tiền trên gồm: 5.900.000đ thu giữ khi bắt quả tang, 3.700.000đ của Nguyễn Đức H và 1.135.000đ của Nguyễn Văn L tự giao nộp.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2023/HSST ngày 14/7/2023, Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh P đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm s, khoản 1. Điều 51; Điều 38; Điều 55, Điều 56; Khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt: Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù chuyển từ 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thành 12 tháng tù giam về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” của Bản án số 55/2021/HSST ngày 25/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố VT. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Được trừ đi thời gian bị bắt tạm giữ của Bản án số 55/2021/HSST ngày 25/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh P từ ngày 12/01/2021 đến ngày 14/01/2021 và thời gian bị bắt tạm giữ của bản án này từ ngày 29/3/2023 đến ngày 04/4/2023.

Ngoài ra bản án còn tuyên về hình phạt đối với các bị cáo khác, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 17/7/2023 bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 41/2023/HSST ngày 14/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh P đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận; trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định, đơn kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm không vì lý do bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan nên căn cứ Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Về những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm bị cáo đều khai nhận đã có hành vi:

Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 29/3/2023, tại đồi cây lâm nghiệp thuộc khu 13, xã NQ, huyện ĐH, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn B và Vũ Đức H3 cùng nhau đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, thắng thua bằng tiền. Sau đó lần lượt Nguyễn Đức H, Vũ Tuấn N và Đinh Văn C, La Quang H2 đến tham gia đánh bạc. Trần Ngọc T1 lúc đầu đứng xem sau đó cũng tham gia đánh bạc cùng. Các bị cáo đánh bạc đến 16 giờ 20 phút cùng ngày thì bị tổ công tác thuộc Công an huyện ĐH bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 10.735.000đ, (mười triệu bảy trăm ba lăm nghìn đồng); Nguyễn Văn T có 2.000.000đ.

Hành vi của bị cáo bị cấp sơ thẩm xét xử về tội: “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

Nguyễn Văn T phạm tội đang trong thời gian thử thách của án treo nên Tòa án nhân dân huyện ĐH đã xử phạt bị cáo hình phạt tù giam và tổng hợp hình phạt là đúng pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại cấp phúc thẩm không có thêm tài liệu chứng cứ mới. Do vậy, không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

[4] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn T; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2023/HSST ngày 14/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh P.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 55, Điều 56; Khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo nay chuyển thành 12 tháng tù giam về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” của

Bản án số 55/2021/HSST ngày 25/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh P. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Được trừ đi thời gian bị bắt tạm giữ của Bản án số 55/2021/HSST ngày 25/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh P từ ngày 12/01/2021 đến ngày 14/01/2021 và thời gian bị bắt tạm giữ của bản án này từ ngày 29/3/2023 đến ngày 04/4/2023.

Án phí phúc thẩm: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- Công an huyện DH;
- TAND huyện DH
- VKSND huyện DH;
- THADS huyện DH;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Vũ